

Số: 02/2025/QĐST- KDTM

Thanh Hóa, ngày 22 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2025/TLST- KDTM ngày 22 tháng 7 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank)

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, P. Đống Đa, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - chức danh: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền của ông D: Ông Vũ Ngọc Q - Chức danh: Trưởng phòng xử lý nợ khách hàng cá nhân Miền Bắc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Vũ Ngọc Q: Ông Lương Hữu H- Chuyên viên xử lý nợ VPBank

Địa chỉ: Tầng 3, TTTM Thanh Hóa Plaza, số 27-29 Đại Lộ Lê Lợi, phường hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa.

**Bị đơn:**

Anh Bùi Thanh T; Sinh năm: 1970

Chị Nguyễn Thị H; Sinh năm: 1975

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa.

Anh T là người đại diện theo ủy quyền của chị H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ, nghĩa vụ trả nợ và thời hạn trả nợ: Đến ngày lập biên bản hoà giải thành (Ngày 12/9/2025), anh Bùi Thanh T và chị Nguyễn Thị H còn nợ Ngân hàng VPBank số tiền 1.189.673.885đ (Một tỷ một trăm tám mươi chín triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn tám trăm tám mươi lăm đồng). Trong đó, nợ gốc quá hạn là 1.053.149.996đ (Một tỉ không trăm năm mươi ba triệu một trăm bốn mươi chín nghìn chín trăm chín mươi sáu đồng), nợ lãi trong hạn là 17.501.661đ (Mười bảy triệu năm trăm linh một nghìn sáu trăm sáu mươi một đồng), nợ lãi quá hạn là 115.904.026đ (Một trăm mười lăm triệu chín trăm linh bốn nghìn không trăm hai mươi sáu đồng), lãi suất chậm trả là 3.118.202đ (Ba triệu một trăm mười tám

ngàn hai trăm linh hai đồng). Thời hạn trả nợ là ngày 25/10/2025, anh T và chị H phải trả cho Ngân hàng VPBank toàn bộ gốc và lãi phát sinh.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hòa giải thành anh T và chị H phải tiếp tục thanh toán tiền lãi theo hợp đồng số: LN2403081994650 ngày 18/3/2024 và hợp đồng số: 376-P-7509942 ngày 29/4/2024 mà hai bên đã ký kết cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

Trường hợp trong hợp đồng vay vốn, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Đến hạn trả nợ, nếu anh T và chị H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng VPBank có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là thửa đất số 939, tờ bản đồ số 35 (Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CG 296875) có địa chỉ tại Thôn T, xã, tỉnh Thanh Hóa đứng tên Bùi Thanh T, Nguyễn Thị H và tài sản gắn liền với đất. Tài sản được thế chấp theo hợp đồng thế chấp số: LN2003252296278, ngày 09/4/2020/2016 mà hai bên đã ký kết tại Văn phòng Công chứng Lại Văn Thạnh.

2.2. Về án phí: Anh Bùi Thanh T và chị Nguyễn Thị H phải chịu số tiền án phí DSST là 23.845.000đ (Hai mươi ba triệu tám trăm bốn mươi lăm nghìn đồng). Trả lại cho Ngân hàng VP Bank số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 22.228.000đ (Hai mươi hai triệu hai trăm hai mươi tám nghìn đồng) tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 7-Thanh Hóa theo biên lai số: BLTU/25/0001460 ngày 14/7/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND khu vực 7-Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Cúc**